TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ B** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 269/2017/QĐST- HNGĐ	*Bắc Giang, ngày 29 tháng 11 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC Đ□ƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 369/2017/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 10 năm 2017, **V/v Ly** hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: Chị Phùng Thị B, sinh năm 1974; địa chỉ: Số nhà A, đường H, phường N, thành phố B, **tỉnh Bắc Giang.**

* Bị đơn: Anh Nguyễn Đình H, sinh năm 1969; địa chỉ: Số nhà A, đường H, phường N, thành phố B, t**ỉnh Bắc Giang.**

Căn cứ vào Điều **212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự.**

Căn cứ Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 **Luật hôn nhân và gia đình.**

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 11 năm 2017.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đ- ơng sự đ- ợc ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 11 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật**, không trái đạo đức xã hội.**

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đ- ơng sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phùng Thị B và anh Nguyễn Đình H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đ- ơng sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Sau khi ly hôn giao cho chị Phùng Thị B **trực tiếp nuôi d- ỡng con chung** là cháu Nguyễn Khánh T, sinh ngày 10/8/2005.

Về cấp d- ỡng nuôi con chung: Giữa chị Phùng Thị B và anh Nguyễn Đình H không yêu cầu Toà án giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công sức đóng góp chung**, công nợ chung: Các đ- ơng sự không đề nghị Tòa án giải quyết.**

- Về án phí**:** Chị Phùng Thị B nhận **chịu cả 150.000 đồng** (Một trăm năm mươi ngàn đồng)**.** Nhưng **đ- ợc trừ** vào **số tiền tạm ứng** án phí dân sự **sơ thẩm** chị Ngọc **đã nộp 300.000đ theo biên lai AA/2012/06361 ngày 10/10/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B. Hoàn trả lại cho** chị Phùng Thị B **số tiền** còn lại theo biên lai nói trên **là 150.000đồng.**

Tr- ờng hợp bản án, quyết định đ- ợc thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì ng- ời đ- ợc thi hành án dân sự, ng- ời phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị c- ỡng chế thi hành án theo các quy định tại các điều 6, 7, 7[a], và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án đ- ợc thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ- ợc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Bắc giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKS TP B;
- Chi cục THA TP B;
-UBND xã M, huyện G;
- Các đ- ơng sự;
- L- u hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Dương Văn Hải